TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:53/2021/HS-PT
Ngày: 24/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Anh

Các Thẩm phán: 1. Bà Nghiêm Thị Lượng

2. Ông Nguyễn Hữu Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Anh- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 119/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Lê Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 210/2021/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Xuân T, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã L, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân Q – sinh năm 1967 và bà Vũ Thị L – sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 245 ngày 23/6/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Lê Xuân T 06 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". T chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 06/2/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/03/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 04 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo do vậy Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 30/3/2021 Công an thị xã Từ Sơn phối hợp với Công an phường Tân Hồng kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Sao Việt ở khu phố Yên Lã, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh có 02 đôi nam, nữ đang mua bán dâm tại phòng 503 có Trần Văn B và Nghiêm Thị Minh G, tại phòng 506 có Nguyễn Văn A và Đinh Thị L (tên gọi khác L1). Thu giữ tại phòng 503: Số tiền 5.500.000 đồng của Nghiêm Thị Minh G; 01 điện thoại Galaxy J3 Pro màu vàng lắp sim số 0339.446.513 của B và 01 bao cao su đã qua sử dụng; Thu giữ tại phòng 506: Số tiền 5.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu hồng lắp sim số 0353.216.097 của Đinh Thị L (L1) và 01 bao cao su đã xé vỏ nhưng chưa sử dụng.

Lê Xuân T là người môi giới cho G và L bán dâm cho B và A để được hưởng tiền môi giới là 1.000.000 đồng một người.

Thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Xuân T về hành vi môi giới mại dâm ở trên, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái phía trước T mặc có 01 túi nilong đựng bên trong: 03 túi nilong nhỏ đều chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilong nhỏ bên trong có chứa 13 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh, 01 túi nilong bên trong có chứa 02 viên tinh thể màu trắng (tất cả được niêm phong bên trong phong bì thư ký hiệu M1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh lắp sim số 036.831.6008. T hành kiểm tra, cơ quan điều tra phát hiện tại phòng nghỉ tầng 2 thuộc nhà trọ của T ở khu đô thị Bắc Từ Sơn, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn có các đối tượng: Hoàng Văn S, Triệu Thị Phương T, Bế Thị Phương N, Phạm Thu T, Vương Thị T, Trương Minh T, Nguyễn Đình Q và Ngô Đăng C ở trong phòng đang sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan gồm: 01 loa màu đen nhãn hiệu Samsung; 01 đèn chớp quay nhãn hiệu HF046; 01 bật lửa bằng nhựa màu đỏ; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có bám dính chất bột màu trắng; 02 giấy bọc đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ khách hàng mang tên Nguyễn Thị B; 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ có bám dính chất bột màu trắng (được niêm phong bằng 01 hộp cattong ký hiệu M2). Sau đó, đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 308/KLGĐMT-PC09 ngày 01/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

Mẫu vật được niêm phong bên trong phong bì thư ký hiệu M1: 13 (mười ba) viên nén màu hồng gửi giám định có khối lượng 4,6996 gam; là ma túy; loại ma túy MDMA. 01 (một) viên nén màu xanh gửi giám định có khối lượng 0,4549 gam; là ma túy; loại ma túy MDMA. 02 (hai) viên nén tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,1786 gam; là ma túy; loại ma túy Ketamine. Tinh thể màu trắng dạng bột gửi giám định có khối lượng 8,6242 gam; là ma túy; loại ma túy Ketamine.

Mẫu vật được niêm phong bên trong hộp cát tông ký hiệu M2: Trên chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng gửi giám định có bám chất bột màu trắng có khối lượng 0,0051 gam; là ma túy; loại ma túy Ketamine. Trên tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn, mỗi đầu được bọc ngoài bằng giấy màu trắng (giống giấy bọc đầu lọc thuốc lá) gửi giám định có bám dính chất bột màu trắng có khối lượng 0,0022 gam; là ma túy; loại ma túy Ketamine. Trên chiếc thẻ khách hàng mang tên Nguyễn Thị B gửi giám định không tìm thấy chất đựng ma túy.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Tiến và ma túy bám dính trên dụng cụ các đối tượng sử dụng gửi giám định là 5,1545 gam MDMA và 8,8101 gam Ketamine.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 144/CT-VKS-TS ngày 11/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã quyết định truy tố Lê Xuân T về tội "Môi giới mại dâm" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm đ khoản 2 Điều 328 và điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 210/2021/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Môi giới mại dâm" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 328; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 và Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 03 năm 06 tháng tù về tội "Môi giới mại dâm" và 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt cho cả hai tội là 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2021, bị cáo Lê Xuân T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo song bị cáo cho rằng mức hình phạt cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là cao, bị cáo mong Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nhận xét vụ án và phân tích hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo T, đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo T không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 29/3/2021 Lê Xuân T có hành vi làm trung gian, trực tiếp thỏa thuận giá tiền 4.500.000 đồng/người/đêm để môi giới cho Nghiêm Thị Minh G, Đinh Thị L bán dâm cho Trần Văn B, Nguyễn Văn A mục đích để được nhận 1.000.000 đồng/người cho mỗi lần môi giới thành công. Vào hồi 0 giờ 10 phút ngày 30/3/2021 tại nhà nghỉ Sao Việt ở khu phố Yên Lã, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh Công an thị xã Từ Sơn đã bắt quả tang G đang bán dâm cho B tại phòng 503, L đang bán dâm cho A tại phòng 506.

Vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 30/3/2021 tại phòng trọ của Lê Xuân T ở khu đô thị Bắc Từ Sơn, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Tiến đã cung cấp ma túy, chuẩn bị các dụng cụ để T cùng với Nguyễn Đình Q, Ngô Đăng C, Bế Thị Phương N, Hoàng Thu T, Phạm Thu T, Trương Minh T, Hoàng Văn S và Vương Thị T sử dụng trái phép chất ma túy 5,1545 gam MDMA và 8,8101 gam Ketamine. Khi các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phát hiện, thu giữ vật chứng liên quan. Do vậy, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Môi giới mại dâm" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy " theo điểm đ khoản 2 Điều 328 và điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi môi giới mại dâm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, bản sắc, nếp sống văn hóa mới của dân tộc và nhân cách con người. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây tác hại đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, hành vi phạm tội của bị cáo còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Do vậy đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, HĐXX nhận thấy*:

Về nhân thân bị cáo vào ngày 23/6/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội "cướp giật tài sản", bị cáo mới chấp hành xong hình phạt ngày 06/02/2020 như vậy bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích nay lại phạm tội rất nghiêm trọng do đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người nên hành vi phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của bị cáo đã phạm vào 02 tình tiết định khung của điều luật là điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, không những vậy hành vi môi gới mại dâm cho 02 người của bị cáo cũng đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng của điều luật được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo về tội "Môi giới mại dâm' và 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của cả 02 tội là 12 năm 06 tháng tù là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không đưa ra thêm được các tình tiết giảm nhẹ nào khác. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Xuân T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 210/2021/HSST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc ninh.

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Môi giới mại dâm" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 03 năm 06 tháng tù về tội "Môi giới mại dâm"; 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Xuân T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2021.

Căn cứ Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Lê Xuân T 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (24/12/2021) để đảm bảo việc thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT; VKS; TAND; Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tuấn Anh

TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2019/HSPT- QĐBTG	*Bắc Ninh, ngày 01 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH BẮT, TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn;

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 347 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Biên bản nghị án ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng xét xử phúc thẩm;

Xét thấy cần thiết bắt, tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Bắt, tạm giam bị cáo: ***Nguyễn Đắc Ngân, sinh năm 1970;*** HKTT: Khu phố Tam Lư, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Kinh doanh;

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Chứa mại dâm" theo điểm d khoản 2 điều 327 Bộ luật hình sự.

Thời hạn tạm giam là: 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- *Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA